|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  **BAN DÂN NGUYỆN** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2020* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị**

**của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV**

**I. Tình hình, nội dung kiến nghị và kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri**

Mặc dù phải thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid - 19, nhưng thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, ĐBQH, đã có giải pháp linh hoạt trong việc thu thập kiến nghị của cử tri nên số lượng kiến nghị của cử tri được tổng hợp gửi đến kỳ họp thứ 9 là 2.390 kiến nghị, tăng 13,7% so với kỳ họp thứ 8[[1]](#endnote-1). Các kiến nghị của cử tri đã được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đến nay có 2.282 kiến nghị được giải quyết, trả lời[[2]](#endnote-2), đạt 95,48%.

**1. Đối với Quốc hội[[3]](#endnote-3)**,các cơ quan của Quốc hội đã tiếp nhận và trả lời 69/69 kiến nghị, đạt 100%. Cử tri đánh giá cao việc Quốc hội đã kết hợp hình thức họp Quốc hội trực tuyến và tập trung, thể hiện sự đổi mới linh hoạt trong cách thức tiến hành kỳ họp, Quốc hội vẫn hoạt động hiệu quả, vừa đảm bảo phòng, chống lây nhiễm Covid - 19 vừa có những quyết sách kịp thời khắc phục khó khăn do đại dịch gây ra để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Công tác điều hành kỳ họp linh hoạt mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của Quốc hội, nhất là trong các phiên thảo luận. Nhiều kiến nghị của cử tri được tiếp thu như: quy định nâng tỷ lệ ĐBQH hoạt động chuyên trách[[4]](#endnote-4) từ “ít nhất 35%” lên “ít nhất là 40%” tổng số ĐBQH nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội; tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19... Một số vấn đề được cử tri, dư luận xã hội quan tâm như: quy hoạch phát triển điện lực; đưa khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phục hồi và phát triển nền kinh tế, khắc phục tác động của đại dịch Covid - 19; đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập, an ninh trật tự, công tác tư pháp... đã được Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội tổ chức nghiên cứu, xem xét.

**2. Đối với Chính phủ**,các Bộ, ngành Trung ương,tiếp nhận 2.265 kiến nghị của cử tri, đã giải quyết, trả lời 2.158 kiến nghị, đạt 95,28%, trong đó:

- 1.778 kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin và 87 kiến nghị, đã giải quyết xong.

- 293 kiến nghị đang được xem xét, giải quyết.

Mặc dù thời gian qua, Chính phủ, các Bộ, ngành phải tập trung chỉ đạo phục hồi, phát triển kinh tế do đại dịch Covid - 19 gây ra nhưng đã xem xét, giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri. Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm và yêu cầu các Bộ, ngành tiếp thu ý kiến giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khẩn trương xử lý, giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri, những nguyện vọng chính đáng của cử tri đã được nghiên cứu, tiếp thu giải quyết và trả lời, cụ thể:

***Thứ nhất****,* ***các Bộ, ngành đã giải quyết, trả lời với trách nhiệm cao một khối lượng lớn kiến nghị của cử tri***

Một số Bộ, ngành trả lời đầy đủ, đúng thời hạn với số lượng lớn kiến nghị, được nhiều Đoàn ĐBQH đánh giá cao như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn[[5]](#endnote-5), Bộ Công an[[6]](#endnote-6), Bộ Y tế[[7]](#endnote-7), Bộ Giao thông - Vận tải[[8]](#endnote-8), Bộ Nội vụ[[9]](#endnote-9)... Một số nội dung trả lời kiến nghị của cử tri được các Đoàn ĐBQH đánh giá trả lời thẳng thắn, rõ ràng, cung cấp đầy đủ thông tin, đáp ứng nguyện vọng của cử tri như: trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các giải pháp nhằm hỗ trợ các tỉnh cải tạo, nạo vét và tăng cường đầu tư xây dựng các hồ chứa nước để đáp ứng nhu cầu nước tưới phục vụ sản xuất[[10]](#endnote-10); trả lời của Bộ Quốc phòng về việc bàn giao một số diện tích đất rừng cho UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý[[11]](#endnote-11)...

***Thứ hai, một số vấn đề liên quan trực tiếp đến giáo dục - đào tạo, sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội đã được các Bộ, ngành xem xét, giải quyết kịp thời***

Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện giảm tải chương trình học tập, hướng dẫn dạy học qua internet, trên truyền hình nhằm đáp ứng yêu cầu chất lượng theo chuẩn đầu ra của chương trình học tập, đảm bảo học sinh hoàn thành năm học 2019 - 2020 và tổ chức thành công 02 đợt thi trung học phổ thông; Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 74 quy định mức thu, nộp phí sử dụng đường bộ[[12]](#endnote-12), theo đó, từ ngày 10/8 đến hết ngày 31/12/2020, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách nộp phí bằng 70% mức thu; xe tải, ô tô chuyên dùng, xe đầu kéo nộp phí bằng 90% mức thu quy định trước đó. Đây là những giải pháp hỗ trợ rất kịp thời đối với doanh nghiệp vận tải đường bộ, nhất là doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách đang gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh; Bộ Công thương ban hành Thông tư số 11 Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu[[13]](#endnote-13), làm cơ sở pháp lý quan trọng để cấp giấy chứng nhận xuất xứ ưu đãi cho hàng hóa xuất khẩu đi Châu Âu khi Hiệp định có hiệu lực.

***Thứ ba,*** ***một số vấn đề cử tri đã kiến nghị nhiều lần chưa được giải quyết dứt điểm tại một số kỳ họp trước, nay đã được xem xét, giải quyết tại kỳ họp này***

(1) Tiếp thu kiến nghị của cử tri[[14]](#endnote-14) về việc có giải pháp xử lý hữu hiệu nhằm ngăn chặn tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 91 về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác[[15]](#endnote-15) với những quy định mới như tăng mạnh mức xử phạt vi phạm hành chính[[16]](#endnote-16). Nghị định được xem là công cụ quan trọng góp phần ngăn chặn vấn nạn tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác khiến người dân bức xúc từ nhiều năm nay.

(2) Tại kỳ họp thứ 8, cử tri tỉnh Bắc Giang kiến nghị khắc phục tình trạng ngập úng khi trời mưa tại các cống chui qua đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đoạn qua địa bàn huyện Việt Yên. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã kiến nghị[[17]](#endnote-17) Bộ Giao thông - Vận tải khẩn trương khắc phục tình trạng ngập úng tại các cống chui nêu trên. Đến nay việc khắc phục đã hoàn tất[[18]](#endnote-18).

(3) Từ kỳ họp thứ 6, cử tri tỉnh Thanh Hóa kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sớm chỉ đạo giải quyết chi trả tiền gửi cho người dân vì từ năm 2014, Quỹ tín dụng nhân dân xã Hoằng Đồng mất khả năng chi trả. Kiến nghị này chưa được giải quyết, vì vậy, tại kỳ họp thứ 9, cử tri tỉnh Thanh Hóa vẫn tiếp tục kiến nghị. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Ngân hàng nhà nước Việt Nam[[19]](#endnote-19), đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án xử lý các Quỹ tín dụng nhân dân yếu kém, không có khả năng phục hồi, trong đó có Quỹ tín dụng nhân dân xã Hoằng Đồng[[20]](#endnote-20). Hiện nay, Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa đang phối hợp với các cơ quan chức năng để triển khai, thực hiện phương án chi trả tiền gửi hợp pháp cho người gửi.

**3.** **Đối với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao** đã xem xét, trả lời 39/39 kiến nghị. Trong đó, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã thông tin đến cử tri về việc đã có nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân... Một số kiến nghị đang được khẩn trương tiếp thu, giải quyết như: tiếp thu kiến nghị của cử tri tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tối cao đang nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự về tội phạm tham nhũng, chức vụ và việc xét xử vụ án tham nhũng, chức vụ[[21]](#endnote-21)...

**II. Về một số hạn chế và kiến nghị**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri vẫn còn một số hạn chế:

***Thứ nhất, một số Bộ, ngành chưa giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đúng thời hạn***

Đến nay, vẫn còn 108 kiến nghị gửi đến kỳ họp thứ 9 chưa được giải quyết, trả lời[[22]](#endnote-22). Vì vậy, ĐBQH chưa có thông tin để kịp thời báo cáo khi tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV. **Kiến nghị** các Bộ, ngành khẩn trương xem xét, giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri.

***Thứ hai, vẫn còn một số văn bản trả lời chung chung, chưa đúng nội dung cử tri kiến nghị***

(1) Cử tri tỉnh Thái Bình cho rằng, việc dạy nghề cho lao động nông thôn chủ yếu là tập huấn khoa học kỹ thuật, chăn nuôi, trồng trọt, chưa có chương trình đào tạo chuyên sâu, cấp chứng chỉ và kiểm tra, đánh giá tay nghề cho người học. Cử tri đề nghị Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chú trọng hơn nữa việc nâng cao chất lượng dạy nghề cho lao động nông thôn.

Trả lời cử tri[[23]](#endnote-23), Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chỉ nêu các kết quả đạt được sau 10 năm triển khai dạy nghề cho lao động nông thôn, các giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhưng chủ yếu là các giải pháp triển khai đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng. Việc đào tạo nghề chuyên sâu như kiến nghị của cử tri lại chưa được Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trả lời, trong khi hiện nay, việc nâng cao tay nghề cho người lao động là một vấn đề hết sức quan trọng, cần kíp trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tạo cơ sở tiếp cận việc làm cho người lao động. **Kiến nghị** Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội nghiên cứu, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri về việc đào tạo nghề chuyên sâu cho lao động nông thôn.

(2) Cử tri thành phố Hải Phòng đề nghị làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc kiểm soát giá thịt lợn. Trả lời cử tri, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn[[24]](#endnote-24) đề cập về nguyên nhân giá thịt lợn tăng cao và nỗ lực của Bộ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để triển khai các giải pháp nhằm ổn định giá cả thị trường thịt lợn. Tuy nhiên, vấn đề mà cử tri đề nghị là làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc kiểm soát giá thịt lợn lại chưa được đề cập đến. **Kiến nghị** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời rõ vấn đề cử tri đã kiến nghị.

***Thứ ba, kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết do còn có sự không thống nhất về trách nhiệm giữa các cơ quan nhà nước***

Cử tri tỉnh Quảng Nam kiến nghị Bộ Giao thông - Vận tải (GTVT) sớm có hướng dẫn để làm cơ sở triển khai thực hiện cấp giấy phép lưu hành xe đặc biệt đối với loại xe Sơmi rơ moóc có ***cụm trục bốn***. Trả lời cử tri, Bộ GTVT cho rằng[[25]](#endnote-25), Cục Đăng kiểm Việt Nam đã có văn bản gửi Sở GTVT tỉnh Quảng Nam hướng dẫn về vấn đề nêu trên[[26]](#endnote-26) và đề nghị tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Cục Đăng kiểm Việt Nam. Tuy nhiên, theo văn bản của Cục Đăng kiểm Việt Nam thì nội dung này cần có ý kiến, hướng dẫn trực tiếp của Tổng cục Đường bộ Việt Nam, trong khi đó, Tổng cục Đường bộ Việt Nam lại có văn bản[[27]](#endnote-27) đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam hướng dẫn nội dung này để Tổng cục có cơ sở hướng dẫn, trả lời. Như vậy, việc trả lời cử tri là không rõ ràng, lòng vòng về trách nhiệm nên kiến nghị của cử tri chưa được giải quyết. Ban Dân nguyện đã tổ chức làm việc và yêu cầu Bộ GTVT khẩn trương chỉ đạo giải quyết kiến nghị của cử tri. Tiếp thu kiến nghị của Ban Dân nguyện, ngày 25/9/2020, Tổng cục Đường bộ Việt Nam đã có văn bản hướng dẫn xác định tải trọng trục xe đối với loại xe nêu trên gửi Sở GTVT tỉnh Quảng Nam triển khai thực hiện[[28]](#endnote-28).

***Thứ tư, một số Bộ, ngành mặc dù chậm trình ban hành hoặc ban hành văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền nhưng khi trả lời cử tri vẫn không có lộ trình cụ thể giải quyết kiến nghị của cử tri***

(1)Từ kỳ họp thứ 5 đến nay, cử tri nhiều địa phương[[29]](#endnote-29) đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02 và Nghị định số 114 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ[[30]](#endnote-30). Trả lời cử tri[[31]](#endnote-31), Bộ Công thương cho biết, Bộ đang khẩn trương rà soát để xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02 và Nghị định số 114.

Qua giám sát cho thấy, mặc dù từ năm 2017, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công thương đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung 02 Nghị định nêu trên trình Chính phủ. Tuy nhiên, sau gần 03 năm triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, việc sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý và phát triển chợ vẫn chỉ là đang rà soát xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung mà vẫn chưa có lộ trình cụ thể để trình Chính phủ ban hành. Trong khi hiện nay, tại nhiều địa phương đã phát sinh tranh chấp, khiếu kiện phức tạp khi thực hiện việc đầu tư, nâng cấp, cải tạo, chuyển đổi mô hình chợ[[32]](#endnote-32). **Kiến nghị** Bộ Công thương khẩn trương trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02 và Nghị định số 114 về quản lý và phát triển chợ để đáp ứng yêu cầu bức xúc của thực tiễn.

(2) Cử tri tỉnh Hà Tĩnh đề nghị sớm ban hành hướng dẫn về quản lý nhà nước đối với quy hoạch dịch vụ, sản phẩm[[33]](#endnote-33) của ngành giao thông vận tải đã hết hiệu lực từ ngày 31/12/2018[[34]](#endnote-34)...

Trả lời cử tri[[35]](#endnote-35), Bộ GTVT nêu: thống nhất với cử tri là cần phải ban hành các hướng dẫn, quy định về quản lý nhà nước khi các quy hoạch của ngành GTVT hết hiệu lực. Bộ đã giao cho các cơ quan chuyên môn nghiên cứu ban hành hoặc trình ban hành các quy định để làm cơ sở thực hiện việc quản lý nhà nước khi các quy hoạch trước đó hết hiệu lực. Vì vậy, rất cần các văn bản hướng dẫn thực hiện để bảo đảm thống nhất, kiến nghị của cử tri là chính đáng. Tuy nhiên, đã gần 02 năm sau khi các quy hoạch dịch vụ, sản phẩm của ngành GTVT hết hiệu lực, vấn đề mà cử tri kiến nghị vẫn chỉ là đang trong quá trình nghiên cứu. Bộ GTVT cũng chưa nêu rõ kết quả việc nghiên cứu để ban hành quy định, hướng dẫn. **Kiến nghị** Bộ GTVT trả lời rõ với cử tri về việc ban hành những quy định, hướng dẫn sau khi các quy hoạch dịch vụ, sản phẩm của ngành GTVT hết hiệu lực theo Luật Quy hoạch.

***Thứ năm, vẫn còn xảy ra việc ban hành văn bản hướng dẫn chưa phù hợp với quy định của Luật hoặc ban hành quy định không thống nhất nên không triển khai được trên thực tế***

(1) Cử tri tỉnh Tuyên Quang đề nghị sửa đổi khoản 4 Điều 18 và các quy định liên quan tại Nghị định số 44 quy định về giá đất[[36]](#endnote-36) theo hướng giao cho một cơ quan xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất[[37]](#endnote-37). Việc quy định 02 cơ quan khác nhau (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính) chủ trì xây dựng, trình UBND cấp tỉnh quyết định hệ số điều chỉnh giá đất nêu trên là không cần thiết, có thể sẽ dẫn đến tình trạng không thống nhất trong việc xây dựng, xác định hệ số điều chỉnh giá đất.

Trả lời cử tri[[38]](#endnote-38), Bộ Tài nguyên và Môi trường - cơ quan chủ trì soạn thảo, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 44 - cho rằng: “về thẩm quyền xác định hệ số điều chỉnh giá đất của Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường là khác nhau nên *không có tình trạng không thống nhất trong việc xây dựng, xác định hệ số điều chỉnh giá đất...”*

Qua giám sát cho thấy, tại khoản 3 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “... cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp UBND cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể”. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh theo quy định là Sở Tài nguyên và Môi trường[[39]](#endnote-39). Nghị định số 44 giao cho Sở Tài chính chủ trì xây dựng, trình UBND cấp tỉnh quyết định hệ số điều chỉnh giá đất trong một số trường hợp là chưa phù hợp với quy định nêu trên của Luật Đất đai. **Kiến nghị** Chính phủ chỉ đạo rà soát, sửa đổi các quy định trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, đảm bảo thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 114 của Luật Đất đai.

(2) Cử tri tỉnh Bắc Kạn phản ánh, việc xét khen thưởng cho học sinh còn vướng mắc do có sự không thống nhất về kết quả đánh giá, phân loại học sinh giữa Thông tư liên tịch số 109 của liên Bộ Tài chính - Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 58 của Bộ Giáo dục và Đào tạo[[40]](#endnote-40).

Qua giám sát cho thấy, theo quy định tại Thông tư số 109[[41]](#endnote-41), học sinh được khen thưởng 800.000 đồng nếu đạt **xuất sắc**. Tuy nhiên, tại Thông tư số 58 kết quả đánh giá xếp loại học sinh **không có xếp loại học sinh xuất sắc**. Như vậy, mặc dù có quy định khen thưởng nhưng do không có đánh giá, phân loại học sinh xuất sắc nên trên thực tế, không có học sinh được khen thưởng ở mức này. **Kiến nghị** Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu sửa đổi các quy định về chế độ khen thưởng, đánh giá, phân loại học sinh đảm bảo tính thống nhất để quy định được thực hiện trên thực tế.

**III. Về các kiến nghị**

**1. Đối với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn ĐBQH:** tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát nhất là giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; giám sát trong lĩnh vực tư pháp đặc biệt là giám sát những vụ án tham nhũng, tiêu cực lớn; các Đoàn ĐBQH, ĐBQH thường xuyên cập nhật và giải đáp ngay với cử tri các thông tin liên quan đến quá trình xây dựng, thảo luận, tiếp thu, chỉnh lý và thông qua các dự án luật; các chế độ, chính sách đã được ban hành và các kiến nghị của cử tri đã được giải quyết, trả lời từ các kỳ họp trước; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các lời hứa của các bộ, ngành trong các văn bản trả lời cử tri; nâng cao hơn nữa chất lượng tổng hợp kiến nghị của cử tri.

**2. Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương:** Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành giải quyết những tồn tại hạn chế như đã nêu trong báo cáo; rà soát, giải quyết dứt điểm các kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, hạn chế chuyển kiến nghị chưa được giải quyết sang kỳ họp sau hoặc nhiệm kỳ sau.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 9, xin kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

1. Kỳ họp thứ 8 có 1.396 cuộc tiếp xúc cử tri, 2.102 KN đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết [↑](#endnote-ref-1)
2. Kết quả tính trên số liệu các văn bản trả lời cử tri gửi tới Ban Dân nguyện để tổng hợp, báo cáo UBTVQH (tính đến ngày 07/10/2020). [↑](#endnote-ref-2)
3. Phụ lục 2. Bảng tổng hợp số liệu về kết quả giải quyết, trả lời KNCT. [↑](#endnote-ref-3)
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội và đã được Quốc hội thông qua, trong đó, đã sửa đổi nâng tỷ lệ ĐBQH hoạt động chuyên trách từ “ít nhất 35%” lên “ít nhất là 40%” tổng số ĐBQH [↑](#endnote-ref-4)
5. 12 Đoàn ĐBQH: Đồng Nai, Hòa Bình, Nam Định, Cần Thơ, Cà Mau, Đắk Lắk, An Giang, Lạng Sơn, Hậu Giang, Lâm Đồng, Tiền Giang, Sóc Trăng. [↑](#endnote-ref-5)
6. 11 Đoàn ĐBQH: Đồng Nai, Hòa Bình, TP HCM, Nam Định, Đà Nẵng, Hà Nội, An Giang, Lạng Sơn, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lâm Đồng, Ninh Thuận. [↑](#endnote-ref-6)
7. 06 Đoàn ĐBQH: Nam Định, Cà Mau, Lạng Sơn, Tiền Giang, Sóc Trăng, Ninh Thuận. [↑](#endnote-ref-7)
8. 05 Đoàn ĐBQH: Hà Giang, Cà Mau, Trà Vinh, Lâm Đồng, Sóc Trăng. [↑](#endnote-ref-8)
9. 05 Đoàn ĐBQH: Hòa Bình, Lạng Sơn, Bà Rịa - Vũng Tàu, Trà Vinh, Quảng Ngãi. [↑](#endnote-ref-9)
10. Nhận xét, đánh giá của Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk (Văn bản số 24/PNX-ĐĐBQH ngày 31/8/2020). [↑](#endnote-ref-10)
11. Nhận xét của Đoàn ĐBQH tỉnh Thanh Hóa (Văn bản số 127/PNX-ĐĐBQH ngày 31/8/2020). [↑](#endnote-ref-11)
12. Thông tư số 74/2020/TT-BTC ngày 10/8/2020 quy định mức thu, nộp phí sử dụng đường bộ [↑](#endnote-ref-12)
13. Thông tư số 11/2020/TT-BCT ngày 15/6/2020 quy định về Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu [↑](#endnote-ref-13)
14. Bến Tre,Bình Dương, Đồng Tháp, Hậu Giang, TP. Hồ Chí Minh, Sóc Trăng, Bình Phước, Đà Nẵng, Hải Phòng, Lâm Đồng, Tây Ninh... [↑](#endnote-ref-14)
15. Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 Về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác. [↑](#endnote-ref-15)
16. Từ 01/10/2020, các cá nhân, tổ chức có thể bị xử phạt lên đến 100 triệu đồng đối với hành vi gửi tin nhắn, thư điện tử, cuộc gọi quảng cáo đến thuê bao nằm trong danh sách không quảng cáo. [↑](#endnote-ref-16)
17. Báo cáo số 530/BC-UBTVQH14 ngày 18/5/2020 của UBTVQH về kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời KNCT gửi đến kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV. [↑](#endnote-ref-17)
18. Văn bản số1302/ĐĐBQH-VP ngày 11/8/2020 của Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang . [↑](#endnote-ref-18)
19. Văn bản số 5685 /NHNN-VP của NHNNVN [↑](#endnote-ref-19)
20. Ngày 24/7/2020, NHNNVN đã có văn bản chỉ đạo NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố và các ngân hàng thương mại triển khai ngay phương án ngân hàng thương mại tự nguyện tham gia xử lý QTDND yếu kém không có khả năng phục hồi (trong đó có việc xử lý QTDND Hoằng Đồng). [↑](#endnote-ref-20)
21. Văn bản số 120/TANDTC-PC ngày 14/8/2020 của TANDTC [↑](#endnote-ref-21)
22. Phụ lục 2. Bảng tổng hợp số liệu về kết quả giải quyết, trả lời KNCT. [↑](#endnote-ref-22)
23. Văn bản số 3144/LĐTBXH-VP ngày 14/8/2020 của Bộ LĐTB&XH. [↑](#endnote-ref-23)
24. Văn bản số 5469/BNN-CN ngày 13/8/2020 của Bộ NN&PTNT. [↑](#endnote-ref-24)
25. Văn bản số 7369/BGTVT-KCHT ngày 29/7/2020 của Bộ GTVT [↑](#endnote-ref-25)
26. Văn bản số 1199/ĐKVN-VAQ ngày 23/4/2020 của Cục Đăng kiểm Việt Nam . [↑](#endnote-ref-26)
27. Văn bản số 3772/TCĐBVN-ATGT ngày 10/6/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam gửi Cục Đăng kiểm Việt Nam. [↑](#endnote-ref-27)
28. Văn bản số 6979/TCĐBVN-ATGT của Tổng cục Đường bộ Việt Nam. [↑](#endnote-ref-28)
29. Tp. HCM, Hà Tĩnh, Bến Tre, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Kạn, Đắk Lắk, Gia Lai... [↑](#endnote-ref-29)
30. Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ [↑](#endnote-ref-30)
31. Văn bản số 6001/BCT-KH ngày 14/8/2020 của Bộ Công thương. [↑](#endnote-ref-31)
32. Thống kê sơ bộ, tình trạng khiếu nại, khiếu kiện về chợ đã và đang xảy ra tại 28 tỉnh, thành phố với tổng số 76 vụ việc (Báo cáo số 9592/BCT-TTTN ngày 16/10/2017 của Bộ CT về tình hình phát triển và quản lý chợ). [↑](#endnote-ref-32)
33. Quy hoạch phát triển mạng lưới tuyến vận tải hành khách bằng tuyến cố định, quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải taxi [↑](#endnote-ref-33)
34. “ Luật Quy hoạch, Điều 59. Quy định chuyển tiếp:

    1. Các quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định của pháp luật trước ngày Luật này có hiệu lực được thực hiện như sau:

    d) **Các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ đã được quyết định hoặc phê duyệt** **hết hiệu lực chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2018”.** [↑](#endnote-ref-34)
35. Văn bản số 8230/BGTVT-KHĐT ngày 20/8/2020 của Bộ GTVT. [↑](#endnote-ref-35)
36. Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất [↑](#endnote-ref-36)
37. Theo quy định tại Khoản 4 Điều 18. Xác định giá đất cụ thể theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đấtthì **Sở Tài chính chủ trì xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất đối với** “các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 114, khoản 2 Điều 172 và khoản 3 Điều 189 của Luật đất đai, xác định giá đất để làm giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê mà thửa đất hoặc khu đất của dự án có giá trị (tính theo giá đất trong bảng giá đất) dưới 30 tỷ đồng đối với các thành phố trực thuộc trung ương; dưới 10 tỷ đồng đối với các tỉnh miền núi, vùng cao; dưới 20 tỷ đồng đối với các tỉnh còn lại; xác định giá đất để làm căn cứ tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm mà phải xác định lại đơn giá thuê đất để điều chỉnh cho chu kỳ tiếp theo; xác định giá đất để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm”, còn **Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất** đối với “trường hợp quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 của Luật đất đai đối với dự án có các thửa đất liền kề nhau, có cùng mục đích sử dụng, khả năng sinh lợi và thu nhập từ việc sử dụng đất tương tự nhau hoặc trường hợp tại khu vực thu hồi đất không bảo đảm yêu cầu về thông tin để áp dụng các phương pháp định giá đất quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 4 của Nghị định này để xác định giá đất cụ thể của từng thửa đất”. [↑](#endnote-ref-37)
38. Văn bản số 4650/BTNMT-PC ngày 28/8/2020 của Bộ TN&MT. [↑](#endnote-ref-38)
39. Điều 4 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai quy định: “1. Cơ quan quản lý đất đai ở địa phương bao gồm: a) **Cơ quan quản lý đất đai ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là Sở Tài nguyên và Môi trường**...”. [↑](#endnote-ref-39)
40. Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của liên bộ Tài chính - GD&ĐT hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và dự bị đại học và Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020) [↑](#endnote-ref-40)
41. tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 109 [↑](#endnote-ref-41)